

Số: 10 NVB-KT

V/v: Giải trình chênh lệch của BCTC
Cty mẹ và công ty hợp nhất trước và
sau kiểm toán năm 2013

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2014

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HCM

Công ty CP Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng và xin được giải trình sự chênh lệch giữa Báo cáo kiểm toán và Báo cáo tài chính của công ty như sau:

A. Giải trình về sự chênh lệch của báo cáo Công ty mẹ

Mã KM	Tên khoản mục	Số trước kiểm toán	Số sau kiểm toán	Chênh lệch
I/ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
135	Các khoản phải thu khác	42,005,392,571	43,533,774,799	1,528,382,228
259	Dự phòng các khoản đầu tư dài hạn	(5,447,400,707)	(8,075,802,857)	(2,628,402,150)
420	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	38,659,639,090	37,559,619,168	(1,100,019,922)
II/ BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
21	Doanh thu tài chính	69,798,368,894	71,368,751,122	1,570,382,228
22	Chi phí tài chính	(6,710,445,745)	(9,338,847,896)	(2,628,402,151)
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(8,747,824,802)	(8,789,824,802)	(42,000,000)
26	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	54,340,098,347	53,240,078,425	(1,100,019,922)

Nguyên nhân của việc chênh lệch lợi nhuận trong kỳ giữa báo cáo trước kiểm toán và sau kiểm toán là do: Trong kỳ công ty đã trích lập thêm dự phòng cho hai công ty con là Hai Dung và Danh Việt và đã ghi nhận thêm một khoản tăng lãi suất từ khoản vay cho công ty liên kết.

B. Giải trình về sự chênh lệch của công ty Hợp nhất:

Mã KM	Tên khoản mục	Số trước kiểm toán	Số sau kiểm toán	Chênh lệch
I/ BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN				
130	Các khoản phải thu	42,005,392,571	57,987,537,913	7,093,863,554
140	Hàng tồn kho	37,796,971,221	40,624,100,275	2,827,129,054
150	Tài sản ngắn hạn khác	4,211,284,695	4,291,648,206	80,363,511
220	Tài sản cố định	693,712,164,429	691,288,588,368	(2,423,576,061)
310	Nợ ngắn hạn	260,336,971,099	265,235,267,228	4,898,296,129
420	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	(92,442,217,921)	(89,941,073,192)	2,501,144,729



II/ BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

11	Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	(112,775,590,529)	(111,657,508,729)	1,118,081,800
21	Doanh thu hoạt động tài chính	32,222,827,635	33,793,155,769	1,570,328,134
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(62,257,690,739)	(62,299,690,739)	(42,000,000)
31	Thu nhập khác	859,555,264	1,014,230,810	154,675,546
32	Chi phí khác	(54,070,598)	(166,394,575)	(112,323,977)
45	Phần lỗ từ công ty liên kết	(728,064,843)	(767,536,006)	(39,471,164)
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	(4,534,097,608)	(4,435,662,175)	98,435,433
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN	37,974,740,336	40,593,419,059	2,618,678,723

Nguyên nhân của sự chênh lệch về các số liệu trên đến từ hầu hết các bút toán phân loại lại chi phí và một số yếu tố khác như sau:

- Phân loại lại một số chi phí như :
 - Chuyển từ khoản mục người mua ứng tiền trước sang khoản mục phải thu từ khách hàng
 - Chuyển từ khoản mục chi phí xây dựng dở dang sang khoản mục tạm ứng cho nhà cung cấp
 - Chuyển từ khoản mục chi phí phải trả sang khoản mục hàng tồn kho.
 - Chuyển từ khoản mục chi phí trả trước dài hạn sang khoản mục tài sản vô hình.
- Ghi nhận tăng, giảm một số khoản mục như:
 - Ghi nhận tăng thêm lãi suất phải thu từ các khoản đầu tư dài hạn do tăng lãi suất.
 - Ghi nhận tăng thêm phần thuế thu nhập doanh nghiệp phải trả.
 - Ghi nhận giảm lỗ từ các công ty liên kết do điều chỉnh số liệu.

Trên đây là các giải trình về sự chênh lệch số liệu của Báo cáo tài chính trước kiểm toán và số liệu Báo cáo tài chính sau kiểm toán. Công ty cổ phần Bất động sản Du lịch Ninh Vân Bay kính trình Quý cơ quan được biết.

Trân trọng cảm ơn./.

NGƯỜI ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



The image shows a blue ink signature written over a red circular stamp. The stamp contains the text: "CÔNG TY CỔ PHẦN BẤT ĐỘNG SẢN DU LỊCH NINH VÂN BAY" and "TP. HÀ NỘI". The signature is a cursive script.

Ngô Thị Thanh Hải

